

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/DS-ST
Ngày: 12-5-2021.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Bé
2. Ông Đinh Ngọc Đình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy - Thẩm phán Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2021/TLST-DS ngày 22/01/2021, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-DS ngày 29/3/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/QĐST-DS, ngày 16/4/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Ph. Địa chỉ: Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường B, Quận 1, Tp H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Quách Văn H, chức vụ: Trưởng Xử lý nợ Khu vực Miền tây. Địa chỉ: Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường B, Quận 1, Tp. H (theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2021).

- Bị đơn: Ông Bùi Thanh L, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số 333/8 ấp Thanh Tân, xã Th, huyện C, tỉnh L.

(Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/11/2020 và những lời khai trình trước Toà, ông Quách Văn H là đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 08/11/2018, Ngân hàng TMCP Ph (Gọi tắt: Ngân hàng) có cho ông Bùi Thanh L vay số tiền 830.000.000 đồng (Tám trăm ba mươi triệu đồng) theo hợp đồng tín dụng số 26604/18MN/HĐTD ký ngày 08/11/2018, phụ lục hợp đồng tín dụng số 26604/18MN/TC01 ngày 08/11/2018 và phụ lục hợp đồng số 26604/18MN/HĐTD/TC02 ngày 08/11/2018. Thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày

08/11/2018 đến ngày 08/11/2019, mục đích vay: tiêu dùng. Lãi suất 12%/1 năm và được điều chỉnh theo thỏa thuận của hai bên.

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, mặc dù Ngân hàng nhiều lần đôn đốc, yêu cầu ông Bùi Thanh L trả nợ nhưng ông Bùi Thanh L vẫn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng.

Tính đến ngày 12/5/2021, tổng số tiền mà ông Bùi Thanh L còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 26604/18MN/HĐTD và các phụ lục hợp đồng tín dụng, ký cùng ngày 08/11/2018 là 775.159.816 đồng; Trong đó: Nợ gốc: 598.879.974 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.439.193 đồng; lãi phạt quá hạn là: 169.840.649 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Thanh L phải trả tiền vốn vay 598.879.974 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.439.193 đồng; lãi quá hạn là: 169.840.649 đồng, tổng cộng là 775.159.816 đồng tính đến ngày 12/5/2021 và phần nợ lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong số nợ.

Ông Bùi Thanh L là bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa Ngân hàng TMCP Ph với ông Bùi Thanh L có phát sinh tranh chấp hợp đồng tín dụng. Ông L vay tiền nhằm mục đích tiêu dùng. Căn cứ vào các Điều 26, 30, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án được giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết. Ông Bùi Thanh L đã được tổng đạt hợp lệ các thông báo, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên cần áp dụng các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đưa vụ án ra xét xử vắng mặt ông Bùi Thanh L.

[2] Qua các chứng cứ trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 08/11/2018, Ngân hàng TMCP Ph có cho ông Bùi Thanh L vay số tiền 830.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng số 26604/18MN/HĐTD, phụ lục hợp đồng tín dụng số 26604/18MN/TC01 và phụ lục hợp đồng số 26604/18MN/HĐTD/TC02, ký cùng ngày 08/11/2018. Thời hạn vay: 12 tháng, tính từ ngày 08/11/2018 đến ngày 08/11/2019.

Tính đến ngày 12/5/2021, tổng số tiền mà ông Bùi Thanh L còn nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng số tiền là 775.159.816 đồng; Trong đó: Nợ gốc: 598.879.974 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.439.193 đồng; lãi phạt quá hạn là: 169.840.649 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Thanh L phải trả tiền gốc vay 598.879.974 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.439.193 đồng; lãi phạt quá hạn là:

169.840.649 đồng, tổng cộng là 775.159.816 đồng, tiền lãi tính đến ngày 12/5/2021 và phần nợ lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng đến khi thanh toán xong số nợ.

Xét thấy yêu cầu của Ngân hàng TMCP Ph là phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 306 Luật Thương mại, nên được xem xét chấp nhận. Cần buộc ông Bùi Thanh L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Ph số tiền 775.159.816 đồng; Trong đó: Nợ gốc: 598.879.974 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.439.193 đồng; lãi phạt quá hạn là: 169.840.649 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày 13/5/2021, ông Bùi Thanh L còn phải chịu tiền lãi phát sinh đối với số nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 26604/18MN/HĐTD, ngày 08/11/2018, cho đến khi thanh toán xong số nợ.

[3] Về án phí: Ông Bùi Thanh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh không phải chịu án phí. Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 26, 30, 35, 39, 227, 228, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 306 Luật thương mại;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP Ph đối với ông Bùi Thanh L.

Buộc ông Bùi Thanh L phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay và tiền lãi cho Ngân hàng TMCP Ph số tiền gốc và lãi tổng cộng là 775.159.816 đồng; Trong đó: Nợ gốc: 598.879.974 đồng; Nợ lãi trong hạn: 6.439.193 đồng; lãi phạt quá hạn là: 169.840.649 đồng. Số tiền lãi trên được tính đến ngày 12/5/2021.

Kể từ ngày 13/5/2021, ông Bùi Thanh L còn phải chịu tiền lãi phát sinh đối với số nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 26604/18MN/HĐTD, ngày 08/11/2018, cho đến khi thanh toán xong số nợ.

2. Về án phí: Ông Bùi Thanh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 35.006.392 đồng. Ngân hàng TMCP Ph không phải chịu án phí, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng TMCP Ph đã nộp là 15.950.000 đồng, theo biên lai thu số 0000845 ngày 21/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Thái